

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **02/2020/HNGĐ-ST**
Ngày 16-01-2020
V/v “*Ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Thúy Năng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phi Hùng
Bà Lê Thị Hồng

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Đình Nam, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Trong ngày 16 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 81/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2019, về việc “*Ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXX-ST ngày 02 tháng 01 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Đào Thị H** - sinh năm 1967; Địa chỉ: Số K, đường B, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

Bị đơn: Ông **Phan Thanh B** (B Thanh Phan)- sinh năm: 1965; Địa chỉ: Số N AP, AZ, Hoa Kỳ (có đơn xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20 tháng 11 năm 2019 và tại phiên toà sơ thẩm, nguyên đơn bà Đào Thị H trình bày:

Tôi và ông Phan Thanh B, đăng ký kết hôn ngày 27/8/2014, tại Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại địa chỉ Số K, đường B, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Mỗi năm vợ chồng gặp nhau hai lần. Từ năm 2017 đến nay, chúng tôi ít liên lạc. Hiện nay, mỗi người sống mỗi nơi, do trắc trở về địa lý là nguyên nhân mâu thuẫn chính giữa hai chúng tôi. Nay, tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi ly hôn với ông Phan Thanh B.

Về con chung: Chúng tôi không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chúng tôi không có tài sản chung và nợ chung.

Tại đơn trình bày ý kiến xin rút ngắn thời gian giải quyết vụ án, xét xử vắng mặt đề ngày 18/12/2019, có chứng nhận của Lãnh sự quán Việt Nam tại Newwork, Hoa Kỳ ngày 23/12/2019, bị đơn ông Phan Thanh B (B Thanh Phan) trình bày:

Tôi có ý kiến về việc bà Đào Thị H xin ly hôn như sau:

Tôi đồng ý ly hôn với lý do: Về mặt địa lý cách trở. Tôi không có điều kiện đi về Việt Nam.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chúng tôi không có.

Hiện nay, tôi đang cư trú tại Mỹ, không thể về Việt Nam để giải quyết ly hôn được. Tôi đề nghị Tòa án rút ngắn thời hạn giải quyết vụ án và xét xử giải quyết vắng mặt tôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn bà Đào Thị H có địa chỉ: Số K, đường B, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng và bị đơn ông Phan Thanh B; Địa chỉ: Số N, A P, AZ, Hoa Kỳ, nên vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng, theo quy định tại các Điều 37, Điều 40, Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 123, Điều 127 của Luật hôn nhân và gia đình. Các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được áp dụng đối với yêu cầu xin ly hôn có yếu tố nước ngoài của nguyên đơn - bà Đào Thị H và bị đơn - ông Phan Thanh B, theo quy định tại Điều 122 của Luật hôn nhân và gia đình.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án cho bị đơn ông Phan Thanh B theo con đường dịch vụ bưu chính. Ngày 18/12/2019 ông Phan Thanh B có văn bản trình bày xin xét xử ly hôn vắng mặt, đồng thời yêu cầu rút

ngắn thời gian giải quyết vụ án và được Lãnh sự quán Việt Nam tại Newwork, Hoa Kỳ chứng nhận ngày 23/12/2019. Vì vậy, HĐXX áp dụng điểm a khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Phan Thanh B.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đào Thị H và ông Phan Thanh B, có đăng ký kết hôn ngày 21/8/2014 (Vào sổ đăng ký kết hôn số 169, quyển số 01 ngày 27/8/2014), tại Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Đây quan hệ hôn nhân hợp pháp, nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân theo bà H và ông B là do cách trở về khoản cách địa lý. Nguyên vọng của ông bà xin được ly hôn và đều có đơn yêu cầu rút ngắn thời gian giải quyết vụ án.

HĐXX xét thấy, sau khi kết hôn bà H và ông B chỉ chung sống được với nhau một thời gian, sau đó ông B quay về Mỹ sinh sống cho đến nay, còn bà H vẫn sống ở Việt Nam, mỗi người sống mỗi nơi. Bản thân ông B đồng ý ly hôn với bà H. Xét thấy: Hôn nhân giữa bà H và ông B chỉ tồn tại về mặt hình thức, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, HĐXX thấy cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H đối với ông B là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Bà H và ông B xác định không có, nên HĐXX không đề cập đến.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà H và ông B xác định không có, nên HĐXX không đề cập đến.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm a khoản 5 Điều 477; Điều 469, Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc: “ Ly hôn” của bà Đào Thị H đối với ông Phan Thanh B (B Thanh Phan).

Xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Đào Thị H đối với ông Phan Thanh B (B Thanh Phan).

2. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Đào Thị H phải chịu 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 001993 ngày 04/12/2019 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Bà Đào Thị H đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Đào Thị H được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Phan Thanh B vắng mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng;
- Cục Thi hành án dân sự TP Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thúy Năng